

Số:139 /BC-UBND

Đại Hội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của cán bộ công chức xã; Phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Đại Hợp năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Tứ Kỳ năm 2023;

Kế hoạch 19/KH-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Đại Hợp về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Đại Hợp năm 2023; Kế hoạch 60/KH-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Đại Hợp về Chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn xã Đại Hợp.

Ủy ban nhân dân xã Đại Hợp báo cáo kết quả Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Đại Hợp cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ NĂM 2023

1. Về hạ tầng kỹ thuật

Địa phương đã trang bị các thiết bị công nghệ thông tin để phục vụ công việc như: Máy vi tính, máy in, máy scan: trang bị 19 máy tính cho cán bộ công chức, đạt tỉ lệ 100 %; có 01 máy scan phục vụ cho việc scan các văn bản để số hóa.

Đảng ủy, HĐND, UBND xã đều có kết nối mạng LAN, Internet tốc độ cao phục vụ công việc, trao đổi thông tin, nghiên cứu, học tập. 100% máy tính của cán bộ, công chức được cài đặt phần mềm diệt virus, có hệ thống tường lửa, giám sát truy nhập, truy cập trái phép bảo vệ an toàn mạng LAN, có hệ thống chống sét lan truyền bảo vệ mạng LAN, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tốt, tạo điều kiện

thuận lợi cho việc khai thác và sử dụng Internet có hiệu quả.

100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền, có hệ thống tường lửa, giám sát truy nhập, truy cập trái phép bảo vệ an toàn mạng LAN, có hệ thống chống sét lan truyền bảo vệ mạng LAN, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác và sử dụng Internet có hiệu quả.

Ủy ban nhân dân xã có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại (Theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg); Ban hành Quyết định kiện toàn bộ phận một cửa, Quyết định ban hành quy chế hoạt động của bộ phận một cửa, Đề án kiện toàn Bộ phận một cửa. Bộ phận một cửa được trang bị đầy đủ máy scan, máy tính, máy in cho cán bộ làm việc và phục vụ việc tiếp dân. Đồng thời, có các phiếu đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cán bộ công chức thụ lý TTHC, trong năm xã đã tiếp nhận 1300 phiếu đánh giá của công dân, doanh nghiệp đến giao dịch tại bộ phận một cửa. Ủy ban xã có 01 phòng họp trực tuyến, có thiết bị tường lửa bảo vệ mạng LAN.

Xã có 1 điểm Bưu điện văn hóa xã đã có kết nối Internet.

Toàn xã có 2460 hộ gia đình với tổng số dân là 7664 nhân khẩu (tính đến thời điểm tháng 11/2023); 85% số hộ gia đình có sử dụng mạng Wifi; khoảng 89% dân số có thuê bao di động).

Các doanh nghiệp trên địa bàn xã và đã có kết nối Internet băng rộng, đạt tỷ lệ 100%.

2. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

2.1. Ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành

Các thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn được cập nhật trên Trang thông tin điện tử của xã nhằm truyền tải nội dung thông tin kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện trang bị, nâng cấp hệ thống thiết bị CNTT phục vụ hội nghị trực tuyến giữa Trung ương, tỉnh, huyện và xã hoạt động hiệu quả. Trong năm, bộ phận phụ trách phòng họp trực tuyến xã Đại Hợp đã chuẩn bị tốt đường truyền phục vụ các hội nghị trực tuyến giữa các cấp với cơ sở.

100% Cán bộ, công chức xã đã sử dụng thường xuyên tài khoản hòm thư công vụ hmail, sử dụng tài khoản Voffice-QLĐHVB. Đến nay, 100% cán bộ, công chức đều sử dụng thư điện tử, chuyển văn bản đi đến, trình ký lãnh đạo, trao đổi hoạt động chuyên môn nghiệp vụ trên môi trường mạng, hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản giấy, 100 % Tổng số văn bản đi được xử lý, trao đổi trên môi trường mạng,

100 % văn bản được ban hành qua chữ ký số của lãnh đạo trên tài khoản Voffice-QLĐHVB. (Tính đến ngày 27/12/2023 có 2287 văn bản đến và 779/779 văn bản đi được xử lý trên phần mềm); 100% văn bản văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo (tính đến ngày 27/12/2023 có 2287/2287 văn bản đến và 779/779 văn bản đi có sử dụng chữ ký số của lãnh đạo)

2.2. Trang thông tin điện tử

Trang thông tin điện tử <http://daihop.tuky.haiduong.gov.vn> của xã thường xuyên cập nhật, cung cấp kịp thời các nội dung: Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, tin tức sự kiện trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn xã. Các thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND xã về các lĩnh vực Văn hóa - Xã hội, Kinh tế - Chính trị, Quốc phòng - An ninh,.. Năm 2023, Trang thông tin điện tử đăng khoảng 600 tin/bài, hơn 700 văn bản các loại,... Số lượt truy cập tính đến 27/12/2023 là trên 33.000 lượt và ngày càng tăng.

Các Chuyên mục như: Chuyên mục Giới thiệu chung; Chuyên mục Chỉ đạo, điều hành; Chuyên mục Văn bản QPPL; Chuyên mục Dự án, hạng mục đầu tư; Chuyên mục Dịch vụ công trực tuyến; Chuyên mục Thống kê, báo cáo.... được đăng tải đầy đủ, kịp thời. Cụ thể:

- Chuyên mục Giới thiệu chung: Đăng tải đầy đủ các thông tin về lịch sử phát triển, điều kiện tự nhiên, KTXH, truyền thống văn hóa và địa giới hành chính địa phương; bản đồ hành chính cấp xã; Thông tin về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức, đơn vị trực thuộc; Thông tin về lãnh đạo trong cơ quan và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc; Thông tin giao dịch chính thức...

- Chuyên mục Chỉ đạo, điều hành: Đăng tải đầy đủ, kịp thời Ý kiến chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo hàng tháng; Lịch công tác tuần của Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND.

- Chuyên mục Thông tin tuyên truyền:

- + Thực hiện pháp luật, chế độ chính sách: đăng tải 21 tin/ bài.

- + Quy hoạch, kế hoạch phát triển: 20 tin/bài

- + Công khai ngân sách: 39 tin/bài.

- + Tổ công nghệ số cộng đồng: 10 tin/bài

- Chuyên mục Tin tức – sự kiện:

- + Chính trị - kinh tế: 40 tin/bài

- + Văn hóa – xã hội: 98 tin/bài.

- + Giáo dục – y tế: 61 tin/ bài.
- + An ninh quốc phòng: 25 tin/bài.
- + Cải cách hành chính: 45 tin/bài.
- + Thủ tục hành chính: 23 tin/bài.
- + Nông thôn mới: 20 tin/bài.
- Chuyên mục Chuyển đổi số: 61 tin/bài.
- Chuyên mục Văn bản QPPL: đăng tải đầy đủ danh sách VB QPPL do địa phương ban hành; Liên kết CSDL văn bản QPPL cấp tỉnh và Trung ương.
- Chuyên mục Dịch vụ công trực tuyến: đăng tải các DVCTT mức độ 3 và mức độ 4.

Chuyên mục Ý kiến góp ý/ hỏi đáp: chưa có ý kiến hỏi, đáp.

Đến nay, xã đã chuyển đổi và nâng cấp Trang thông tin điện tử đáp ứng nhiệm vụ quản lý trên các hoạt động; cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành, cung cấp thông tin của địa phương, phục vụ công tác cải cách hành chính.

Trang thông tin điện tử của xã đã cơ bản đáp ứng nhiệm vụ quản lý trên các hoạt động; cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành, cung cấp thông tin của địa phương, phục vụ công tác cải cách hành chính.

2.3. Các phần mềm chuyên ngành

Cán bộ, công chức xã đã triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành trong xử lý công việc. Triển khai phần mềm dùng chung tại bộ phận một cửa; UBND xã khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản trong công tác chỉ đạo và điều hành chung trong toàn xã. Một số cán bộ, công chức đã cài đặt và sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng chuyên ngành phục vụ công tác theo đặc thù chuyên môn như: Công chức Địa chính xã sử dụng phần mềm quản lý địa chính, xây dựng/quy hoạch, công chức Kế toán-Tài chính xã sử dụng phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm kế toán; Công chức Tư pháp xã sử dụng phần mềm ứng dụng trong quản lý tư pháp hộ tịch; Công chức Văn phòng-Nội vụ sử dụng phần mềm quản lý cán bộ công chức, Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội xã sử dụng phần mềm quản lý đối tượng chính sách, người có công; Công chức văn phòng thống kê sử dụng phần mềm quản lý đơn thư, khiếu nại và tố cáo...

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

3.1. Triển khai Trang thông tin điện tử

Trang thông tin điện tử <http://daihop.tuky.haiduong.gov.vn> của xã thường xuyên cập nhật, cung cấp kịp thời các nội dung: Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, tin tức sự kiện trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá, xã hội, an

ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn xã.

3.2. Triển khai hệ thống một cửa điện tử

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế "*Một cửa*" đang hoạt động, ứng dụng phần mềm hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa phát huy hiệu quả, đã tạo thuận lợi cho người dân và lãnh đạo cơ quan chuyên môn trong việc kiểm tra, giám sát công chức thực thi công vụ và nâng cao tính công khai, minh bạch. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 100 % và mục tiêu duy trì kết quả đạt được, không để hồ sơ bị quá hạn. Đến ngày 27/12/2023, thống kê trên hệ thống, xã đã tiếp nhận 1.917 hồ sơ, trong đó: hồ sơ trả trước và đúng hạn là 1.917 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn, tỷ lệ đạt 100% trên tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trên hệ thống; Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông là 1.917 hồ sơ, đạt 100% tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết.

3.3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Số hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 là 1.902/1.917 hồ sơ phát sinh, bằng 99,2%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 100 % và mục tiêu duy trì kết quả đạt được, không để hồ sơ bị quá hạn. Người dân thực hiện nộp hồ sơ thành toán trực tuyến đạt 56%.

Xã có 01 phòng họp đồng thời sử dụng làm phòng trực tuyến khi có sự chỉ đạo từ cấp trên họp trực tuyến. Phòng họp được trang bị 01 tivi màn hình rộng có kết nối internet băng rộng, wifi. Năm 2023, rất nhiều cuộc họp trực tuyến được triển khai từ Trung ương, tỉnh, huyện. Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện chuẩn bị các trang thiết bị đầy đủ để phục vụ tốt các cuộc họp trực tuyến đạt tỷ lệ 100%.

4. Hiện trạng về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Hiện tại, UBND xã chưa có cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ về công nghệ thông tin. UBND xã giao cho công chức văn hóa xã hội thực hiện nhiệm vụ về công nghệ thông tin đồng thời theo dõi, quản lý Trang thông tin điện tử của xã.

Đội ngũ cán bộ, công chức xã đều sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm phục vụ công việc chuyên môn 100% cán bộ công chức xã đã được đào tạo tin học đạt chuẩn.

Trên địa bàn xã có trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở đã đưa môn tin học vào giảng dạy cho học sinh. Có phòng chức năng học tin học được trang bị hệ thống máy tính hiện đại đảm bảo điều kiện phục vụ việc dạy và học của thầy cô cũng như học sinh các cấp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Việc ứng dụng Công nghệ thông tin của UBND xã đang được hoàn thiện

trong quản lý điều hành và giải quyết công việc đạt hiệu quả. Nhìn chung các bộ phận đã tích cực đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Hàng năm, UBND xã đều ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan. Việc ứng dụng CNTT đạt hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước như: sử dụng văn bản điện tử, thư công vụ, trang thông tin điện tử để trao đổi thông tin và thông tin cho người dân, doanh nghiệp.

Trang thông tin điện tử xã thường xuyên cung cấp các nội dung: Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản điều hành, tin tức sự kiện trên các lĩnh vực như kinh tế, văn hóa, xã hội, cải cách hành chính, an ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn.

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai các nhiệm vụ theo nội dung kế hoạch đề ra vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về CNTT chưa đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên có sự thay đổi; các văn bản hướng dẫn của cấp trên đôi lúc còn chưa cụ thể, chưa phù hợp với tình hình thực tế.

- Ngân sách nhà nước bố trí cho ứng dụng CNTT còn hạn chế.

- Nguồn nhân lực về CNTT còn kiêm nhiệm, mặc dù được bồi dưỡng về ứng dụng CNTT trong công tác, song nghiệp vụ chưa đáp ứng yêu cầu chuyên môn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số, tích cực vận động nhân dân tham gia và sử dụng các dịch vụ.

Đẩy mạnh Ứng dụng CNTT trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã, tiến tới chính quyền điện tử, đảm bảo năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục duy trì triển khai ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa, hướng tới công tác phục vụ nhân dân tại bộ phận một cửa của UBND xã ngày một hiện đại hơn. Duy trì hệ thống camera giám sát tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

Đảm bảo 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển về ứng dụng CNTT trong cơ quan; 100% cán bộ, công chức, viên chức các phòng chuyên môn sử dụng hộp thư điện tử thường xuyên; 100% các văn bản của UBND xã đều được triển khai ứng dụng chữ ký số; 100% thủ tục hành chính được số hóa, trên 30% thanh toán trực tuyến trên dịch vụ công quốc

gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

Phát huy có hiệu quả tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn để tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, đưa hoạt động của người dân lên môi trường số như: đi lại, mua sắm, du lịch, thanh toán số....

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị cấp trên đầu tư, hỗ trợ về kinh phí cho xã trang bị các thiết bị, cơ sở vật chất thực hiện công tác chuyển đổi số.

- Mở các lớp tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức nâng cao trình độ chuyên môn, tiếp cận kiến thức về chuyển đổi số.

Trên đây, là báo cáo kết quả thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Đại Hợp 2023./.

Nơi nhận:

- Phòng VHMT huyện (để bc)
- TTĐU; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Minh